

QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT KHOAI LANG VỤ ĐÔNG TRÊN ĐẤT HAI LÚA

1. Giống khoai lang

Các giống khoai lang đang sản xuất phổ biến và có triển vọng, phù hợp với sản xuất vụ đông: Hoàng Long, KL20-209...

Đặc tính cơ bản của một số giống khoai lang: []

- **Giống khoai lang Hoàng Long (khoai lang Yên Thủy):** thời gian sinh trưởng vụ đông 95 - 100 ngày. Thân màu tím đỏ, dài trung bình, gân lá và mặt dưới lá tím, lá hình tim. Năng suất trung bình 8 - 10 tấn/ha. Vỏ củ màu hồng nhạt, ruột vàng đậm, bở trung bình, độ ngọt khá.

- **Giống khoai lang KL20-209:** thời gian sinh trưởng vụ đông 100 - 110 ngày. Thân to mập, khả năng sinh trưởng phát triển tốt; khả năng chống chịu sâu bệnh khá, chậm thoái hoá. Dạng củ dài, vỏ màu đỏ, ruột màu vàng, chất lượng ngon, thích hợp ăn tươi và chế biến. Năng suất trung bình 14 - 17 tấn/ha.

2. Chuẩn bị giống

2.1. Giống nhân bằng dây.

- Dây giống được gọt từ 45 - 75 ngày tuổi, thân dây to, mập, cắt đoạn dây 1 và đoạn 2, dài 25 - 30 cm, lá xanh khỏe, đốt ngắn, đoạn dây giống chưa có rễ, không có hoa và không bị sâu bệnh.

- Dây giống cắt vào buổi chiều, rải mỏng dây nơi thoáng mát một ngày trước khi trồng.

2.2. Dây giống được nhân bằng củ:

a) Chọn củ giống: chọn khóm khoai lang từ vụ Đông có củ nhiều, đều, hình dáng đẹp, củ ra tập trung ở một số mắt, năng suất cao, củ bánh tẻ, không bị sâu bệnh để nhân giống.

b) Bảo quản củ giống: Củ giống được chọn, bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, không có ánh nắng trực xạ, bảo quản đến khi có mầm đem ra trồng.

- Trước khi trồng, cắt củ giống thành từng khoanh có chiều dày từ 2,5-3cm, sau khi cắt chắm vết cắt vào xi măng và để 2-3 ngày cho vết cắt khô và lên sẹo mới đem trồng. Đặt củ giống (mầm củ hướng lên trên) với mật độ 40 x 40 cm, sau đó phủ lớp đất dày 3-5 cm.

c) Chăm sóc cây giống: Thường xuyên kiểm tra theo dõi đồng ruộng, xới xáo, làm cỏ kịp thời, tưới nước giữ ẩm. Khi dây dài 35 - 40cm tiến hành cắt dây lần 1 (khoảng 20 cm) để nhân giống tiếp. Đoạn dây còn lại (3 - 5 đốt), tiếp tục chăm sóc cho đến khi dây dài 35 - 40cm, cắt nhân giống đến khi đủ giống (nên khai thác từ 4 - 5 lần).

* Gọt giống trước khi trồng khoảng 2 tháng, cứ 2 - 3 năm nhân giống bằng dây nên nhân giống bằng củ một lần, giống khoai sẽ ổn định, chậm thoái hoá và cho năng suất cao.

3. Thời vụ

Thời vụ trồng từ ngày 15/9 đến 25/9, trồng càng sớm càng tốt, năng suất càng cao; thời gian trồng muộn nhất là 5/10.

4. Chuẩn bị đất, kỹ thuật trồng

4.1. Chuẩn bị đất:

- Chọn chân đất thành phần cơ giới nhẹ, chủ động tưới tiêu.

- Đất được làm kỹ, tơi xốp và sạch cỏ; làm luống theo chiều dốc của ruộng, luống rộng 1,2 – 1,5m (kể cả rãnh), cao 35 – 40cm.

□4.2. Kỹ thuật trồng:

- Sau khi lên luống hoàn chỉnh, rạch 1 hàng trên đỉnh luống sâu 10 - 15cm, bón lót phân, phủ qua một lớp đất mỏng, sau đó đặt dây.

- Mật độ trồng: 3,5 - 4,0 khóm/m²; 3,8- 4,0 vạn dây/ha (5 – 6 dây/m chiều dài luống; trồng hàng đơn, vùi dây giống giữa và dọc theo luống, nối đuôi nhau và song song với mặt luống, chiều dài ngọn dây trên mặt luống từ 5- 10 cm (2 đốt), lớp đất lấp dây khoảng 5 cm.

Nếu thời tiết quá khô hanh, cần tưới nước vào rạch trước khi trồng. Sau khi trồng nên tưới thêm nước và vun lại luống.

5. Chăm sóc, bón phân

a) Chăm sóc

- Sau khi trồng 1 tuần, kiểm tra và dặm dây chết để đảm bảo mật độ.

- Sau trồng 20 – 25 ngày: xới xáo đất, làm sạch cỏ kết hợp bón thúc lần 1

- Sau trồng 40 – 45 ngày: xới xáo đất, làm sạch cỏ kết hợp bón thúc lần 2 và vun nhẹ. Thường xuyên giữ đất ẩm; nếu gặp thời tiết khô hạn, cần tưới cho khoai lang bằng phương pháp tưới rãnh cho nước ngập 1/2 luống.

- Bấm ngọn: Khi dây dài 35-40 cm tiến hành bấm ngọn, chừa lại 4-5 mắt để hạn chế thân chính vươn dài, kích thích phân nhánh sớm. Vun xới cao luống và phủ đất kín gốc để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển củ và phòng tránh bọ hà đẻ trứng.

- Nhắc dây: thường xuyên nhắc dây để hạn chế sự phát triển của rễ phụ, nhắc nhẹ nhàng và đặt lại đúng vị trí cũ.

b) Phân bón:

- Lượng phân bón cho 1sào Bắc bộ (360m²): Phân chuồng: 300- 400 kg hoặc 50 kg/sào phân hữu cơ vi sinh; Đạm Urê: 6 kg, phân lân Super: 10 kg, □Kali clorua 8 kg;

- Cách bón:

+ Bón lót: Bón toàn bộ phân chuồng, phân lân và 1/3 lượng đạm, 1/3 lượng Kali.

+Bón thúc lần 1: 20 - 25 ngày sau trồng, bón hết lượng Đạm còn lại và 1/3 lượng Kali, □kết hợp làm cỏ và vun nhẹ.

+ Bón thúc lần 2: 40 - 45 ngày sau trồng, bón hết lượng Kali còn lại.

6 □Phòng trừ sâu bệnh

Áp dụng biện pháp phòng trừ tổng hợp (IPM). Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến của sâu bệnh. Chỉ sử dụng thuốc phòng trừ khi mật độ sâu, tỷ lệ bệnh cao. □

Một số sâu bệnh chính hại khoai lang:

- □Bọ Hà (sùng Hà): gây hại trên cây và củ, chủ yếu là gây hại trên củ.

Phòng trừ: bằng cách vun cao, kín gốc, giữ ẩm thường xuyên để hạn chế bọ Hà đẻ trứng. Làm bẫy bả: dùng củ khoai lang cắt nhỏ, rải đều xung quanh ruộng; khi khoai được 80 ngày sau trồng, thu hoạch kịp thời. Dùng thuốc Vibas 10H rắc vào rạch trước khi trồng hoặc rắc sau khi trồng 45 – 50 ngày với lượng 27 kg/ha; Có thể sử dụng một trong các thuốc sau để phun khi phát hiện có nhiều trưởng thành : Marshal200SC, Alocbal 40EC, Losban 30EC.

- □ *Bệnh ghẻ*: bệnh hại trên thân, lá cây khoai lang. Bệnh thường xuất hiện khi thời tiết nóng ẩm và khô, bệnh lây lan rất nhanh nếu gặp thời tiết thuận lợi. Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện kịp thời và nhổ bỏ cây bệnh.

*Lưu ý: việc sử dụng các loại thuốc BVTV, tuân thủ theo hướng dẫn về liều lượng và nồng độ theo khuyến cáo trên bao bì. Phun thuốc tiến hành vào lúc trời nắng nhẹ, không mưa (chiều mát hoặc sáng sớm).

7. Thu hoạch, bảo quản

Khi cây khoai lang có biểu hiện ngừng sinh trưởng (các lá phần gốc ngả màu vàng, kiểm tra thấy vỏ củ nhẵn, ít nhựa) thì tiến hành thu hoạch. Thu hoạch vào những ngày khô ráo, không làm tổn thương xây xát, bong vỏ ảnh hưởng đến mẫu mã và làm giảm giá trị sản phẩm.

Bảo quản củ tươi để sử dụng thời gian dài (3 – 4tháng), tiến hành cất giữ và bảo quản trong kho lạnh hoặc xếp đứng củ thành 1 –2 lớp, để nơi khô ráo, thoáng mát. Thường xuyên kiểm tra để loại bỏ củ thối, hỏng./.